

Bản án số: 265/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 19/7/2022

V/v Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Bích Trâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Hùng Đức

2. Bà Trần Nguyệt Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 5.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5: Bà Nguyễn Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 38/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 81/2022/QĐST-HNGĐ ngày 29/6/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Phụng H, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số 108/2 đường ĐBP, Phường X, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Dương Đại V, sinh năm 1994

Địa chỉ: Số 143/9 đường NT, Phường R, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện ngày 15 tháng 02 năm 2022 và trong quá trình tố tụng nguyên đơn - bà Huỳnh Thị Phụng H trình bày:*

Bà Huỳnh Thị Phụng H và ông V là vợ chồng có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 48 ngày 28/6/2019 tại Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng thời gian đầu vợ chồng bà chung sống với nhau hạnh phúc. Năm 2019 vợ chồng có với nhau một con chung là trẻ Dương Nhã H1 (nữ), sinh ngày 20/9/2019. Đến cuối năm 2020 bà và ông V bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn gay gắt, không thể tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống vợ chồng, không thể nào hòa giải được. Cả hai đã nhiều lần hàn gắn, níu kéo tình cảm gia đình để có được một gia đình trọn vẹn nhưng không thành, điều đó khiến cho cả hai bên cảm thấy rất mệt mỏi, chán nản. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể nào hàn gắn, đời sống chung vợ chồng bế tắc, mục đích hôn nhân không đạt được. Bà đề nghị Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Bà xin được ly hôn với ông Dương Đại V.
- Về con chung: Bà và ông V có 01 con chung là trẻ Dương Nhã H1 (nữ), sinh ngày 20/9/2019, bà H đề nghị được nuôi dưỡng trẻ H1 và không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản chung: Bà H tự khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Bà H tự khai không có nợ chung, không có nghĩa vụ dân sự chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn – ông Dương Đại V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến làm việc cũng như không gửi văn bản ý kiến nên Tòa án không ghi nhận lời khai của ông V trong quá trình giải quyết vụ án.*

Tại phiên tòa:

Bà Huỳnh Thị Phụng H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin được ly hôn với ông V.

Ông V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 phát biểu ý kiến:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án. Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm này thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ lời trình bày của các đương sự đề xuất Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Phụng H, về quan hệ hôn nhân: Cho bà H được ly hôn với ông V; về con chung: Giao con chung là trẻ Dương Nhã H1 (nữ), sinh ngày 20/9/2019 cho bà H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của bà H không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bà Huỳnh Thị Phụng H khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Dương Đại V, do đó quan hệ tranh chấp là tranh chấp ly hôn, ông V có địa chỉ cư trú tại số 143/9 đường Nguyễn Trãi, Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự:

Bị đơn – ông V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do, do đó căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung vụ án:

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà Huỳnh Thị Phụng H, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông V tự nguyện chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 48 ngày 28 tháng 6 năm 2019 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Xét quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành hoà giải tạo điều kiện để vợ chồng hàn gắn, đoàn tụ nhưng bà H vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với ông V. Đối với ông V, theo kết quả xác minh của Công an Phường 02, Quận 5 ngày 23/5/2022 thì ông V, sinh năm 1994 có hộ khẩu thường trú tại số 143/9 đường Nguyễn Trãi, Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, thực tế đang cư trú tại địa phương. Tòa án đã cấp, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án cho ông Việt nhưng ông Việt không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn, không có giải pháp, phương án nào để cải thiện tình trạng hôn nhân để vợ chồng quay trở lại cùng chung sống, xây dựng gia đình hạnh phúc. Do đó, cho thấy mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Huỳnh Thị Phụng H và quan hệ hôn nhân chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật là phù hợp theo quy định tại Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3.2] Về con chung: Bà H tự khai bà và ông Việt có 01 con chung là trẻ Dương Nhã H1 (nữ), sinh ngày 20 tháng 9 năm 2019. Trong quá trình giải quyết vụ án bà H xác định đang trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Hân và đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ H1 sau khi ly hôn, không yêu cầu ông Việt cấp dưỡng nuôi con. Xét, trẻ Dương Nhã H1 dưới 36 tháng tuổi, bà H là người trực tiếp chăm

sóc, nuôi dưỡng trẻ từ khi sinh ra cho đến nay trong thời gian nuôi dưỡng trẻ phát triển bình thường về thể chất, tinh thần. Do đó, để ổn định cuộc sống, tâm lý của trẻ, cần tiếp tục giao trẻ H1 cho bà H chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện của bà H không yêu cầu ông V cấp dưỡng cho con.

[3.3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà H xác nhận bà và ông V không có tài sản chung, không có nợ chung, nghĩa vụ dân sự chung. Ông V vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không có ý kiến. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định nêu trên nên có cơ sở chấp nhận.

[4] Về án phí:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 3; điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bà Huỳnh Thị Phượng H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ Điều 55, Điều 56, khoản 1 Điều 57, Điều 58, Điều 69, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 3; điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật Thi hành án Dân sự.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Phượng H.

1. Về hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Phượng H được ly hôn với ông Dương Đại V (Giấy chứng nhận kết hôn số: 48, ngày 28 tháng 6 năm 2019 đăng ký tại Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý).

2. Về con chung: Giao 01 (một) con chung là trẻ Dương Nhã H1 (nữ), sinh ngày 20 tháng 9 năm 2019 cho bà Huỳnh Thị Phượng H tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Huỳnh Thị Phụng H không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con. Ông V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của con, Tòa án quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không xét.

4. Về án phí: Bà Huỳnh Thị Phụng H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí bà Huỳnh Thị Phụng H đã nộp theo biên lai số AA/2021/0009714 ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Huỳnh Thị Phụng H đã nộp đủ án phí.

5. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

6. Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- VKSND Tp. HCM;
- VKSND Quận 5;
- Chi cục THADS Quận 5;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Bích Trâm